

Làm sao để được tự do sanh tử?

bởi Thích Chơn Đại

Nếu quý vị lấy Sáu Đại Tông Chỉ làm nền tảng và đào luyện thân tâm của mình, thì quý vị sẽ đạt được sự tự do về sanh và tử.

Chúng ta sanh ra ở thế gian này, đa số là không biết để làm gì; chúng ta cứ hồ đồ sanh ra, rồi lại hồ đồ chết đi. Trong khoảng thời gian từ lúc sinh ra cho đến lúc chết đi, chúng ta vì danh mà điên đảo, vì lợi mà đảo điên, vì sắc mà nghiêng ngả, vì muốn ăn ngon mà ngả nghiêng, vì ham hưởng thụ mà điên đảo đảo đảo. Vì sao chúng ta điên đảo? Bởi vì chúng ta không nhận thức được bốn phận làm người của chính mình, cho nên, chúng ta cứ bồngchốc thì sanh lên cõi trời, hốt nhiên lại đọa xuống địa ngục. Từ khi sanh ra đến lúc chết đi, chúng ta chưa bao giờ nghĩ đến việc muốn chân chánh hiểu rõ ý nghĩa căn bản của làm người là gì! Mà chúng ta lại chạy theo thanh, đuổi theo sắc, rồi ở trong thanh, sắc, danh, lợi mà ra sức xoay chuyển. Chúng ta chỉ biết ngày ngày đi kiếm tiền để duy trì sự sống, nhưng chúng ta đâu có hiểu một cách rõ ràng là mình sống vì cái gì! Nếu chỉ đơn thuần là vì ăn uống, mặc y phục, ngủ nghỉ, như thế thì cuộc sống có giá trị gì? Bởi ai nấy đều không đem vấn đề này ra để làm cho rõ ràng, cho nên cứ sống hồ đồ, rồi lại chết một cách hồ đồ. Đến lúc chết mà người ta vẫn còn vướng mắc cái này nọ, nào là con trai con gái, nào là tài sản của cải— thật là bỏ không đành! Nhưng, dù không thể buông bỏ, họ cũng chẳng làm gì được. Đến lúc chết thì cũng phải chết thôi!

tu do sanh tu

Chúng ta học Phật là để hiểu rõ về tiến trình sanh tử, rồi sau đó chúng ta tu hành mà giải thoát sanh tử. Chuyện sống chết nếu chưa hiểu rõ thì chúng ta làm việc gì cũng chẳng có ý nghĩa. Cho nên, quý vị là người học Phật, trước hết nên nhận thức rõ ràng về vấn đề căn bản này. Quý vị phải hiểu rõ là mình sanh ra như thế nào và chết đi như thế nào, đồng thời cũng phải hiểu rõ nhiệm vụ làm người là như thế nào. Nếu quý vị hiểu rõ những nhiệm vụ này rồi, thì quý vị sẽ không còn hồ đồ nữa.

Người xưa có nói:

Lai thời hoan hỷ khứ thời bi,
Không tại nhân gian tẩu nhất hồi,
Bất như bất lai diệc bất khứ,
Diệc vô hoan hỷ diệc vô bi.

Nghĩa là:

Đến thì vui vẻ, đi thì buồn,
Đạo một vòng đời rồi cũng không,
Chi bằng không đến cũng không đi,
Để không vui vẻ, cũng chẳng buồn.

“Đến thì vui vẻ” (lai thời hoan hỷ): Khi đứa bé được sanh ra đời, trong bất cứ gia đình nào, mọi người cũng đều rất vui mừng.

“Đi thì buồn” (khứ thời bi): Lúc có người chết, người trong gia đình cũng rất bi ai, khóc lóc kêu van. Khi đến thì cười, khi ra đi thì khóc. Nhưng lúc đứa nhỏ ra đời thì nó lại khóc, đến lúc ra đi nó cũng không quên khóc. Chúng ta vui khi thấy người ta sanh ra, đến khi thấy người ta chết thì mình khóc, đứa bé chết mình cũng khóc, người già chết mình cũng khóc, người trung niên chết mình cũng khóc. Vợ chết thì chồng khóc, chồng chết thì vợ khóc. Xét cho cùng thì khóc lóc có ích lợi gì? Đó gọi là hồ đồ vậy!

“Đạo một vòng đời rồi cũng không” (không tại nhân gian tâu nhất hồi): Trong cuộc đời này, chuyện gì chúng ta cũng không hiểu rõ. Khi đến thì không, khi đi cũng không, chúng ta cũng chẳng được lời thêm hoặc là bị lỗ vốn một chút nào. Mà lỗ vốn gì đây? Người sống ở đời mà làm công đức tốt thì được thăng lên, nếu tạo ác nghiệp thì sẽ bị giáng xuống. Những người không làm việc thiện công đức, hoặc cũng không gây nghiệp ác, thì họ sẽ không được thăng lên mà cũng chẳng bị giáng xuống. Họ sẽ không lên thiên đường, mà cũng không xuống địa ngục, nhưng họ vẫn còn tiếp tục xoay chuyển ở trong “công xưởng hóa học” của cõi nhân gian.

Con người chúng ta là một công xưởng hóa học nhỏ. Khi quý vị có thêm một chút gì trong tư tưởng thì một chút đó sẽ biến thành tư liệu. Nếu quý vị gia tăng công đức thiện, quý vị sẽ được thăng lên, như sanh lên các cõi trời để làm người trời, hoặc sanh làm người ở cõi nhân gian, hay là trở thành A Tu La. Nếu quý vị gây nghiệp ác, quý vị phải đọa địa ngục, làm ngựa quỉ hoặc làm súc sanh. Nếu quý vị không lên cõi trời mà cũng không xuống địa ngục, thì quý vị sẽ ở nhân gian mà sống một cuộc đời bình thường. Trong cuộc đời này, quý vị ăn cũng không ít, mặc cũng không ít, ngủ cũng không ít, vậy thì cuối cùng quý vị sẽ được cái gì? Thì cũng vẫn là tay không mà đến, tay không mà đi. Cho nên câu kệ nói: “Đạo một vòng đời rồi cũng không.”

“Chi bằng không đến cũng không đi” (bất như bất lai diệt bất khứ): Đối với cuộc đời như thế, rốt cuộc thì chúng ta sống có ý nghĩa gì? Không có ý nghĩa gì lớn lao cả; bởi vậy “chi bằng không đến cũng không đi.”

“Để không vui vẻ cũng chẳng buồn” (diệc vô hoan hỷ diệc vô bi): Nếu chúng ta không đến thì sẽ không có cái hoan hỷ, cũng không có cái bi ai. Như vậy không phải là bình lặng quá hay sao? Nhưng con người đâu có cam chịu cảnh vắng lặng. Không có chuyện, họ cũng ráng kiếm chút chuyện để làm; cho nên họ cứ ở trong sáu nẻo luân hồi, chuyển tới chuyển lui, sanh rồi lại tử, tử rồi lại sanh, cứ ở đấy mà làm người hồ đồ. Quý vị nói là họ đã hiểu rồi, nhưng mà họ hiểu cái gì? Tôi không tin là họ đã hiểu. Họ chỉ hiểu cái tướng hư vọng vô thường của thế gian, cho nên tâm họ thường có phiền muộn, thường không được an vui. Quý vị thử nói đi, người sống như thế thì rốt cuộc là có mục đích gì? Nếu chúng ta có thể hiểu rằng làm người là không có ý nghĩa, thì chúng ta nên tìm cho ra cái ý nghĩa chân chánh của việc làm người là gì! Riêng bản thân tôi thì cảm thấy: “Mạng người vô thường, chỉ trong khoảnh khắc thở ra hít vào.” Ngày xưa có ba ông lão—một vị chín mươi tuổi, một vị tám mươi tuổi và một vị bảy mươi tuổi. Ba ông lão cùng họp mặt chung vui trong bữa tiệc liên hoan.

Vị bảy mươi tuổi nói: “Năm nay hội đủ trước bàn tiệc, không biết sang năm sẽ thiếu ai?” Ý ông muốn nói là năm nay ba người chúng ta vui vẻ cùng nhau ăn cơm, uống rượu, nhưng không biết sang năm trong ba chúng ta sẽ vắng ai. Vị tám mươi tuổi liền nói: “Ông nói chuyện viễn vông quá! Hôm nay cởi được giày và vợ, chẳng biết ngày mai mang nổi không?” Nghĩa là tối nay tôi cởi giày vợ ra, nhưng không chắc rằng ngày mai tôi còn có thể mang giày và vợ lại được.

Ông lão chín mươi tuổi bảo: “Ông nói cũng quá xa vời. Hơi thở tôi vừa thở ra, nó có trở lại nữa hay không tôi cũng chẳng biết!” Ông ta nói thế bởi vì ông đã chín mươi tuổi rồi. Chúng ta mỗi người hãy suy gẫm về những lời bàn luận của ba ông lão này. Chúng ta có thể chắc chắn được rằng mình sẽ chẳng chết hay không?

Có một người trung niên, sau khi chết anh ta đến gặp Diêm Vương và nói rằng: “Tuổi tôi còn trẻ, sức khỏe cường tráng như vậy, Ngài gọi tôi xuống đây để làm gì? Tôi vẫn còn có thể làm được nhiều việc lắm. Ngài muốn gọi tôi xuống đây mà cũng không thông báo trước cho tôi một tiếng. Ngài không hề đánh điện tín hay viết thư cho tôi trước, để tôi biết mà chuẩn bị. Bây giờ Ngài bắt tôi đến đây, thật là vô lý!”

Diêm Vương bèn nói: “Ta đã gửi thư cho người mấy lần rồi, mà người lơ đãng, đâu có để ý đến.”

Người trung niên thưa: “Ngài gửi thư cho tôi hồi nào?”

Diêm Vương đáp: “Ta gọi cho người lá thư thứ nhất là lúc người hàng xóm của người sanh được đưa con và chỉ hai hôm sau thì đứa bé chết; vậy người có nghĩ là người cũng sẽ chết hay không?”

Anh trung niên thưa: “A! Lá thư đó là gọi cho tôi sao? Tôi không nhận ra những chữ như thế, mà tôi cũng không biết đọc thư. Thế còn lá thư thứ hai?”
Diêm Vương nói: “Người đã thấy nhiều người suýt soát tuổi người cũng chết mà, đó là thư thứ hai đấy.”

“Nhưng tôi không nghĩ là tôi cũng sẽ chết. Còn lá thư thứ ba?”

Diêm Vương tiếp: “Người đã nhìn thấy người già tai thì điếc, răng thì rụng, vậy sao người không cẩn thận một chút. Người có nghĩ rằng tương lai cũng sẽ tới phiên mình hay không?”

Người trung niên nghe xong thì cúi đầu ủ rũ, không nói được lời nào.

Mỗi người trong chúng ta rồi cũng sẽ nhận được những lá thư như thế, nhưng rồi cũng đều không chú ý đến. Chú ý thì có ích gì? Chúng ta có phương pháp gì không? Chúng ta nên cố gắng học Phật, học cách liễu thoát sanh tử. Đối với sanh tử, chúng ta phải nắm chắc là mình sẽ được tự do trong việc sống và chết. Một số người nói đến tự do, nhưng là thứ tự do giả mà thôi. Sanh tử tự do, tức là mình muốn sống thì sống đến bao lâu cũng được; nếu mình muốn chết thì chết lúc nào cũng được. Nói đến thì đến, nói đi thì đi. Mình từ đâu đến, mình cũng biết; mình đi đến nơi nào, mình cũng biết. Học Phật Pháp là vì muốn đi lại tự do, sanh tử là do mình quyết định, Diêm Vương cũng không quản chế nổi. Dù ông ta có gọi bao nhiêu điện tín, bao nhiêu lá thư đến, mình cũng không màng tới.

Muốn được tự do sanh tử thì chúng ta phải bắt đầu từ đâu? Chuyện này rất đơn giản, cũng không có gì huyền diệu cả, mà cũng không cần mỗi ngày phải đọc bao nhiêu bài chú gọi đến Diêm Vương. Ở đây, tôi có Lục Đại Tông Chỉ. Nếu quý vị lấy sáu đại tông chỉ này làm cơ sở, và rèn luyện thân tâm, quý vị sẽ được tự do về sanh tử. Lục Đại Tông Chỉ chính là:

1 – Không tranh: Không tranh là kể cả không nổi nóng. Một chút nóng giận cũng không được có. Với ai mình cũng không nổi nóng. Không nổi nóng thì phiền muộn vô minh cũng sẽ giảm ít đi. Phiền não dứt rồi thì trí huệ sẽ phát sanh, và chúng ta dùng tâm từ bi mà cư xử với mọi người.

2 – Không tham: Không tham tài cũng không tham sắc; không tham danh cũng không tham lợi, cái gì mình cũng không tham muốn. Mà nên là “anh cần cái gì thì tôi sẽ cho anh cái đó.”

3 – Không cầu: Không truy cầu bên ngoài, những thứ không nên có thì mình tuyệt đối không cần đến.

4 – Không ích kỷ: Nguyên nhân khiến chúng ta không thể thành Phật và phải đọa vào tam ác đạo chính là lòng tự tư ích kỷ. Nếu chúng ta không có lòng ích kỷ, thì bất kỳ tội nghiệp gì cũng không có.

5 – Không tự lợi: Chúng ta không nên vì lợi ích cá nhân mà bất chấp thủ đoạn để làm lắm chuyện phi pháp, hoặc làm những việc tổn hại đến kẻ khác.

6 – Không vọng ngữ: Tức là hãy nói thật. Chúng ta tuyệt đối không nên dối gạt kẻ khác, hoặc nói những lời nghe có vẻ chân thành nhưng thật ra lại là giả dối.

Lục Đại Tông Chỉ này của Vạn Phật Thánh Thành là tôi vì hai thầy “Tam Bộ Nhất Bái” (ba bước lạy một lạy) mà nói. Nhưng cho đến hôm nay thì họ vẫn chưa làm được nhiều. Tại Vạn Phật Thánh Thành, tất cả mọi người đều nói về Lục Đại Tông Chỉ. Ai có thể thực hành theo một cách đầy đủ, thì người đó sẽ ra khỏi Tam Giới, sẽ thành Phật. Nếu tự mình không thể thực hành theo, thì cũng không nên oán trách rằng người khác đã không giúp đỡ mình.

Chỗ hiểu biết của tôi là ở Lục Đại Tông Chỉ này. Bất luận là làm việc gì, nếu quý vị có thể giữ đúng theo Lục Đại Tông Chỉ, quý vị sẽ không tạo nghiệp. Đó là những điều kiện tối cơ bản để thành Phật; cho nên, nếu chúng ta có thể làm được thì thế giới sẽ thái bình. Khi giữa người và người không còn sự tranh chấp, thế giới này làm sao mà không hòa bình cho được? Giữa người với người không còn sự tham lam—tôi không tham muốn những gì của anh—mà cũng không tham những tiền của bất ngờ; lúc đó, mọi người sẽ cùng nhau chung sống trong hòa bình. Một khi mọi người đều không tham, không cầu, không tranh, không ích kỷ, không tự lợi, không vọng ngữ, thế giới tự nhiên sẽ hòa bình và vĩnh viễn không có sự phân tranh. Quý vị là những người học Phật, trước hết hãy nên nhận thức rõ ràng về những điều kiện cơ bản này, vì như vậy quý vị mới có được sự giúp ích lớn lao đối với việc học Phật.

Hòa thượng Tuyên Hóa
(Giảng ngày 13 tháng 06 năm 1987)